

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GIA VIỄN  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/ HS-ST

Ngày: 29/6/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA VIỄN, TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lã Hoàng Giáp.

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Đinh Công Hiến;

Ông Hoàng Quốc Trị.

**-Thư ký phiên toà:** Bà Trần Thị Hồng - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn tham gia phiên toà:** ông Trịnh Ngọc Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2022/TLST-HS, ngày 03 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2022/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Quốc V** (tên gọi khác: không), sinh năm 1979; Nơi sinh: xã P, huyện GV, tỉnh NB; Trú tại: thôn Văn Hà 2, xã P, huyện GV, tỉnh NB; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Ng và bà Vũ Thị X; Có vợ Hoàng Thị N, có 02 con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/3/2022 đến ngày 30/3/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay.(có mặt).

2. Họ và tên: **Đào Văn Đ** (tên gọi khác: không), sinh năm 1978; Nơi sinh: xã P, huyện GV, tỉnh NB; Trú tại: thôn Văn Bòng, xã P, huyện GV, tỉnh NB; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Văn Đ1 và bà Nguyễn Thị S; Có vợ Nguyễn Thị Th, có 03 con; Tiền án, Tiền sự: Không.

**Nhân thân:**

- Tại bản án số 08/HSST ngày 15/5/1996 Tòa án quân sự khu vực 2-Quân khu 3, xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, về tội “*Cướp tài sản của công dân*”. Chấp hành xong 15/5/1997.

- Tại bản án số 12/2015/HSST ngày 24/3/2015 TAND huyện Gia Viễn xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án, về tội:

“Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Chấp hành xong 24/02/2017.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/3/2022 đến ngày 30/3/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay.(có mặt).

3. Họ và tên: **Đào Văn T** (tên gọi khác: không), sinh năm 1986; Nơi sinh: xã P, huyện GV, tỉnh NB; Trú tại: thôn Văn Bông, xã P, huyện GV, tỉnh NB; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Thanh T và bà Hoàng Thị L; chưa có vợ con; Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số 68/2017/HSST ngày 03/11/2017 TAND huyện Gia Viễn xử phạt 05 năm tù, về tội: “*Lưu hành tiền giả*”. Chấp hành xong 01/9/2021.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/3/2022 đến ngày 30/3/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay. (có mặt)

4. Họ và tên: **Bùi Văn Kh** (tên gọi khác: không), sinh năm 1975; Nơi sinh: xã Gia Minh, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình; Trú tại: xóm Thượng, xã Gia Minh, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; Có vợ Nguyễn Thị Hồng C, có 02 con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại bản án số 73/2011/HSST ngày 15/11/2011 TAND huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xử phạt 3.000.000 đồng, về tội “*Đánh bạc*”. Chấp hành xong 16/10/2013.

- Ngày 22/7/2013 Công an huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính, phạt tiền 3.000.000 đồng về hành vi “*Cố ý gây thương tích*”. Chấp hành xong 22/7/2013.

- Tại bản án số 55/2015/HSST ngày 28/9/2015 TAND huyện Gia Viễn xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “*Đánh bạc*”. Chấp hành xong 30/7/2016.

- Tại bản án số 72/2017/HSST ngày 06/11/2017 TAND huyện Gia Viễn xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “*Đánh bạc*”. Chấp hành xong 14/3/2019.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/3/2022 đến ngày 30/3/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay.(có mặt).

5. Họ và tên: **Vũ Văn L** (tên gọi khác: không), sinh năm 1966; Nơi sinh: xã P, huyện GV, tỉnh NB; Trú tại: thôn Văn Bông, xã P, huyện GV, tỉnh NB; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn Th (đã chết) và bà Đào Thị Th; Có vợ Lê Thị D, có 03 con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại bản án số 02, ngày 26/02/1992 TAND huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng, về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Chấp hành xong 26/02/1995.

- Tại bản án số 46/2012/HSST ngày 24/8/2012, TAND huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xử phạt 7.000.000 đồng, về tội “*Đánh bạc*”. Chấp hành xong 26/02/2018.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/3/2022 đến ngày 30/3/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” cho đến nay.(*có mặt*).

6. Họ và tên: **Bùi Đình Đ2** (tên gọi khác: không), sinh năm 1972; Nơi sinh: xã Gia Minh, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình; Trú tại: xóm Hạ, xã Gia Minh, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Xuân H (đã chết) và bà Đào Thị Ch; Có vợ Nguyễn Thị Thu Th, có 03 con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 20/01/2020 Công an huyện Gia Viễn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 41, phạt tiền 1.500.000 đồng, về hành vi: “*Đánh bạc*”. Chấp hành xong 21/01/2020.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/3/2022 đến ngày 30/3/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” cho đến nay.(*có mặt*).

7. Họ và tên: **Đinh Công H** (tên gọi khác: không), sinh năm 1984; Nơi sinh: xã Gia Phong, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình; Trú tại: xóm 4 Ngọc Động, xã Gia Phong, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Xuân C và bà Vũ Thị H; Có vợ Đỗ Thị Thu V, có 02 con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo tạm giữ từ ngày 21/3/2022 đến ngày 30/3/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” cho đến nay.(*có mặt*).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ *Người làm chứng:* ông Tạ Xuân Q (*vắng mặt*)

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Quốc V, Đào Văn Đ, Vũ Văn Lại, Đào Văn T, Bùi Văn Khải, Bùi Đình Đ2 và Đinh Công H là bạn bè quen biết nhau từ trước. Khoảng 09 giờ 35 phút ngày 21/3/2022 Đạt, Kh và H đi taxi từ nhà đến nhà Đ chơi, uống nước với Đ tại phòng khách. Tiếp sau có V và L đến ngồi chơi, uống nước cùng. Trong lúc ngồi uống nước V nói với Đ, Đạt, Khải, L và H: “*anh em làm tí liêng, mình mang bài đây rồi*” - ý V rủ Đ, Đạt, Khải, L và H tham gia đánh bạc ăn tiền thì Đ, Đạt, Khải, L và H đều đồng ý. Sau đó V, Đ, Lại, Đạt, Kh và H cùng đi ra lán để xe nhà Đ, Đ lấy 01 chiếc chiếu nhựa trải ra nền lán xe và cùng nhau ngồi xuống thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh “*Liêng*” được thua bằng tiền, quy

định mức thắng thua mỗi ván thấp nhất là 50.000 đồng, cao nhất là 500.000 đồng. Do L không có tiền nên nói với mọi người về nhà lấy tiền, sau đó V, Đ, Đạt, Kh và H ngồi xuống đánh bạc trước, khoảng 05 phút sau L đến và ngồi xuống tham gia đánh bạc cùng V, Đ, Khải, Đ2 và H. Khoảng 12 giờ 20 phút cùng ngày T đến và tham gia đánh bạc cùng V, Đ, Lại, Đạt, Kh và H. Khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày khi Lê Quốc V, Đào Văn Đ, Vũ Văn Lại, Bùi Đình Đạt, Bùi Văn Khải, Đình Công H và Đào Văn T đang đánh bạc bằng hình thức đánh “*Liêng*” được thua bằng tiền tại lán xe nhà Đào Văn Đ thì bị tổ công tác Công an huyện Gia Viễn phát hiện, bắt quả tang. Thu 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếu nhựa màu xanh, kích thước (1,8x2)m, đã qua sử dụng. Tại chiếu bạc Đ giao nộp 300.000 đồng, Đ khai nhận là tiền dùng để đánh bạc; V giao nộp 900.000 đồng, V khai nhận là tiền dùng để đánh bạc; Kh giao nộp 6.750.000 đồng, Kh khai nhận là tiền dùng để đánh bạc; L giao nộp 5.340.000 đồng, L khai nhận là tiền dùng để đánh bạc. Ngoài ra thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của Kh 8.100.000 đồng. Lợi dụng lúc lộn xộn Đình Công H, Bùi Đình Đ2 và Đào Văn T đã bỏ chạy. Sau đó, Tổ công tác đã đưa các đối tượng cùng vật chứng về trụ sở công an xã Gia Phương để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Hồi 16 giờ 00 phút và 16 giờ 15 phút ngày 21/3/2022 Đình Công H và Bùi Đình Đ2 đến trụ sở Công an xã Gia Phương để đầu thú. Hồi 15 giờ 00 phút ngày 22/3/2022 Đào Văn T đến Công an huyện Gia Viễn để đầu thú. Đ2 đã tự nguyện giao nộp số tiền 300.000 đồng, Đ2 khai là tiền sử dụng để đánh bạc khi bỏ chạy đã cầm theo.

Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc ngày 21/3/2022 là 13.590.000 đồng; trong đó số tiền ban đầu các bị cáo sử dụng đánh bạc cụ thể: bị cáo Lê Quốc V sử dụng 1.200.000 đồng, bị cáo Đào Văn Đ sử dụng 700.000 đồng, bị cáo Vũ Văn L sử dụng 3.000.000 đồng, bị cáo Đào Văn T sử dụng 3.000.000 đồng, bị cáo Bùi Văn Kh sử dụng 1.150.000 đồng, bị cáo Bùi Đình Đ2 sử dụng 2.150.000 đồng, bị cáo Đình Công H sử dụng 2.390.000 đồng;

Vật chứng vụ án:

- 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếu nhựa màu xanh, kích thước (1,8x2)m, đã qua sử dụng.

- Số tiền số tiền **13.590.000** đồng (*Mười ba triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng*).

- Số tiền **8.100.000** đồng thu của Bùi Văn Khải.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo Đình Công H, Bùi Đình Đ2 giao nộp bản sao chứng thực huân chương của bố để các bị cáo;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Lê Quốc V, Đào Văn Đ, Đào Văn Tá, Vũ Văn Lại, Bùi Văn Khải, Bùi Đình Đạt, Đình Công H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cùng các đồng phạm đánh bạc như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKS-GV, ngày 02/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn truy tố các bị cáo Lê Quốc V, Đào Văn Đ, Đào Văn Tá, Vũ Văn

Lại, Bùi Văn Khải, Bùi Đình Đạt, Đinh Công H về tội: "**Đánh bạc**" theo khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình thực hành quyền công tố tại phiên tòa, phát biểu luận tội đã giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Quốc V, Đào Văn Đ, Đào Văn Tá, Vũ Văn Lại, Bùi Văn Khải, Bùi Đình Đạt, Đinh Công H phạm tội "Đánh Bạc".

Đề nghị:

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt Đào Văn T từ 06 đến 09 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 22/3/2022. Phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Bùi Văn Kh từ 06 đến 09 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/3/2022 đến ngày 30/3/2022 vào thời gian chấp hành án. Phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đào Văn Đ, Vũ Văn Lại;

Xử phạt bị cáo Đào Văn Đ từ 18 đến 21 tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo bị tạm giữ 9 ngày (từ ngày 21/3/2022 đến 30/3/2022) nên được trừ 27 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành từ 17 tháng 3 ngày đến 20 tháng 3 ngày cải tạo không giam giữ. Khấu trừ 10% - 15% thu nhập hàng tháng trong thời gian chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn L từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo bị tạm giữ 9 ngày (từ ngày 21/3/2022 đến 30/3/2022) nên được trừ 27 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành từ 17 tháng 3 ngày đến 20 tháng 3 ngày cải tạo không giam giữ. Khấu trừ 10% - 15% thu nhập hàng tháng trong thời gian chấp hành án.

Giao bị cáo Đào Văn Đ, bị cáo Vũ Văn L cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện GV, tỉnh NB giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã P, huyện GV, tỉnh NB trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án

Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với Lê Quốc V, Đinh Công H ; Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bùi Đình Đạt.

Xử phạt Lê Quốc V từ 30.000.000 đồng – 32.000.000 đồng

Xử phạt Bùi Đình Đ2 từ 25.000.000 đồng – 27.000.000 đồng

Xử phạt Đinh Công H từ 22.000.000 đồng – 25.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếc nhựa màu xanh, kích thước (1,8x2)m, đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc;

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 13.590.000 đồng là số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Trả lại cho bị cáo Bùi Văn Kh số tiền 8.100.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo xin mức hình phạt thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa các bị cáo Lê Quốc V, Đào Văn Đ, Đào Văn Tá, Vũ Văn Lại, Bùi Văn Khải, Bùi Đình Đạt, Đinh Công H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn đã truy tố, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng của vụ án đã được thu giữ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 21/3/2022, tại lán để xe nhà Đào Văn Đ, ở thôn Văn Bông, xã Gia Phương, huyện Gia Viễn; Lê Quốc V, Đào Văn Đ, Đinh Công H, Bùi Đình Đạt, Bùi Văn Khải, Vũ Văn L và Đào Văn T đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh “Liêng” được thua bằng tiền, với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 13.590.000 đồng (*Mười ba triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng*), bị bắt quả tang.

Bộ luật hình sự quy định:

#### **Điều 321. Tội đánh bạc**

*“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

...

*3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.*

Các bị cáo Lê Quốc V, Đào Văn Đ, Đào Văn Tá, Vũ Văn Lại, Bùi Văn Khải, Bùi Đình Đạt, Đinh Công H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Đánh Bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Việc các cơ quan tiến hành tố tụng điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội Đánh bạc của các bị cáo Lê Quốc V, Đào Văn Đ, Đào Văn Tá, Vũ Văn Lại, Bùi Văn Khải, Bùi Đình Đạt, Đinh Công H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự an ninh ở địa phương, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Từ việc đánh bạc dẫn đến tiêu tán tài sản, kinh tế của nhiều gia đình, cá nhân và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Các bị cáo đều là người đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ đánh bạc dưới hình thức đánh liêng, được thua bằng tiền là một hình thức đánh bạc bị Nhà nước cấm, nhưng vì ham vui, lười lao động, muốn kiếm tiền nhanh chóng nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm nên cần phải buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo là hành vi cố ý thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[3] Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lê Quốc V, Đào Văn Đ, Đào Văn Tá, Vũ Văn Lại, Bùi Văn Khải, Bùi Đình Đạt, Đinh Công H trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo V, Đạt, H phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo H, V có bố đẻ được tặng thưởng huân chương, bị cáo T có bố đẻ là thương binh hạng  $\frac{3}{4}$  nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Đào Văn T có 01 tiền án, về tội: “*Lừa hành tiền giả*”, chưa được xóa án tích, lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Các bị cáo khác không có

Nhân thân: Bị cáo Đào Văn Đ, Bùi Văn Khải, Vũ Văn L nhiều lần bị xét xử và kết án, đã đương nhiên được xóa án tích; bị cáo Bùi Đình Đ2 đã bị xử phạt vi phạm hành chính và đã chấp hành xong, được coi như chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

[4]. Đây là vụ án có đồng phạm mang tính giản đơn, cần phân hóa vai trò của từng bị cáo để làm cơ sở cho việc cá thể hóa trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Lê Quốc V là người khởi xướng, chuẩn bị bộ bài tú lơ khơ, rủ rê các bị cáo khác đánh bạc, nên bị cáo giữ vai trò đầu trong vụ án.

Bị cáo Đào Văn Đ là chủ nhà nơi các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc, khi bị cáo V rủ rê bị cáo không can ngăn mà tích cực thực hiện, chuẩn bị chiếu và sử dụng nhà để xe của gia đình cho các bị cáo khác cùng đánh bạc nên bị cáo giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

Các bị cáo Đào Văn Tá, Bùi Văn Khải, Vũ Văn Lại, Bùi Đình Đạt, Đinh Công H khi được rủ rê không những không can ngăn mà đã tích cực tham gia đánh bạc do vậy các bị cáo giữ vai trò sau bị cáo Đ và giữ vai trò ngang nhau trong vụ án

Các bị cáo Lê Quốc V, Đinh Công H, Bùi Đình Đạt, Đào Văn Đ, Vũ Văn L có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy các bị cáo có khả năng tự cải tạo mà không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên

không cần thiết phải buộc cách ly xã hội mà chỉ cần áp dụng hình tương xứng đối với mỗi bị cáo. Đối với bị cáo Đào Văn Đ, Vũ Văn L áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú quản lý giáo dục, khấu trừ một phần thu nhập là phù hợp với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; các bị cáo bị tạm giữ 9 ngày (từ ngày 21/03/2022 đến 30/3/2022), cứ 1 ngày tạm giữ bằng 3 ngày cải tạo không giam giữ nên mỗi bị cáo được trừ 27 ngày cải tạo không giam giữ vào thời gian chấp hành án. Đối với các bị cáo Lê Quốc V, Đinh Công H, Bùi Đình Đ2 áp dụng hình phạt chính là phạt tiền, tuy ít nghiêm khắc hơn nhưng là sự trừng phạt nặng về kinh tế đối với các bị cáo, cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và nâng cao công tác phòng ngừa chung, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Quá trình điều tra xác minh thu nhập bình quân tại xã Gia Phương, huyện Gia Viễn là 49.000.000 đồng/năm (khoảng 4.083.000 đồng/tháng)

Đối với bị cáo Bùi Văn Khải, đã 3 lần bị xét xử, kết án về tội đánh bạc và đã phải chấp hành cả hình phạt tiền và hình phạt cải tạo không giam giữ nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, do vậy lần phạm tội này cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo Đào Văn T đang có tiền án, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý do vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung:

Hình phạt chính đã áp dụng đối với các bị cáo Lê Quốc V, Đinh Công H, Bùi Đình Đ2 là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với các bị cáo.

Cần áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với các bị cáo Đào Văn Đ, Vũ Văn Lại, Bùi Văn Khải, Đào Văn Tá.

[6]. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếu nhựa màu xanh, kích thước (1,8x2)m đã qua sử dụng, là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 13.590.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc nên cần tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 8.100.000 đồng thu của Bùi Văn Khải, quá trình điều tra đã xác định bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc do vậy cần trả lại cho bị cáo Kh nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

[7]. Đối với hành vi để cho các đối tượng sử dụng nhà mình để đánh bạc của Đào Văn Đ quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Gia Viễn xác định không có căn cứ để xử lý Đào Văn Đ về tội: “*Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc*” theo quy định tại Điều 322 Bộ luật hình sự do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.



[8]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gia Viễn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Từ những nhận định trên cho thấy đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn tại phiên tòa về tội danh, hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân cần áp dụng đối với các bị cáo là đúng quy định của pháp luật, phù hợp với quan điểm xử lý của Hội đồng xét xử.

Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Lê Quốc V, Đinh Công H ;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bùi Đình Đạt;

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Đào Văn Đ, Vũ Văn Lại;

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bùi Văn Khải;

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đào Văn Tá;

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

**1. Tuyên bố:** Các bị cáo Lê Quốc V, Đào Văn Đ, Đào Văn Tá, Vũ Văn Lại, Bùi Văn Khải, Bùi Đình Đạt, Đinh Công H phạm tội "*Đánh Bạc*"

- Xử phạt **bị cáo Lê Quốc V 30.000.000 đồng** (*Ba mươi triệu đồng*).

- Xử phạt **bị cáo Bùi Đình Đạt 25.000.000 đồng** (*Hai mươi lăm triệu đồng*).

- Xử phạt **bị cáo Đinh Công H 22.000.000 đồng** (*Hai mươi hai triệu đồng*).

- Xử phạt **bị cáo Đào Văn Đ 18 (mười tám) tháng** cải tạo không giam giữ, bị cáo bị tạm giữ 09 ngày (từ ngày 21/3/2022 đến 30/3/2022) nên được trừ 27 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 17 tháng 3 ngày cải tạo không giam giữ. Khấu trừ 10% thu nhập hàng tháng đối với bị cáo Đào Văn Đ với số tiền 408.000 đồng/tháng trong thời gian chấp hành án.

- Xử phạt **bị cáo Vũ Văn L 15 (mười lăm) tháng** cải tạo không giam giữ, bị cáo bị tạm giữ 9 ngày (từ ngày 21/3/2022 đến 30/3/2022) nên được trừ 27 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 14 tháng 3 ngày cải tạo không giam giữ. Khấu trừ 10% thu nhập hàng tháng đối với bị cáo Vũ Văn L với số tiền 408.000 đồng/tháng trong thời gian chấp hành án.

Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Đào Văn Đ, Vũ Văn L tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã P, huyện GV, tỉnh NB nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án. Giao bị cáo Đào Văn Đ, Vũ Văn L cho UBND xã Gia Phương, huyện Gia Viễn và gia đình các bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Phạt bổ sung phạt tiền bị cáo Đào Văn Đ, Vũ Văn L mỗi bị cáo **10.000.000 đồng (mười triệu đồng)** sung ngân sách nhà nước.

Trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự.

- Xử phạt **Bùi Văn Kh 06 (sáu) tháng** tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 21/3/2022 đến ngày 30/3/2022 vào thời gian chấp hành án phạt tù. Phạt bổ sung, phạt tiền **10.000.000 đồng (mười triệu đồng)** sung ngân sách nhà nước.

- Xử phạt **Đào Văn T 06 (sáu) tháng** tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 22/3/2022. Phạt bổ sung, phạt tiền **10.000.000 đồng (mười triệu đồng)** sung ngân sách nhà nước.

## 2. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh, kích thước (1,8x2)m, đã qua sử dụng;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền **13.590.000 đồng (Mười ba triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng)**

- Trả lại cho bị cáo Bùi Văn Kh số tiền **8.100.000 đồng (Tám triệu một trăm mười nghìn đồng)**

*(Căn cứ theo uỷ nhiệm chi ngày 03/6/2022; Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Viễn ngày 03/6/2022).*

**3. Về án phí:** Buộc các bị cáo Lê Quốc V, Đào Văn Đ, Đào Văn T, Vũ Văn L, Bùi Văn Kh, Bùi Đình Đ2, Đình Công H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án 29/6/2022.

*Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự: “Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
  - VKSND tỉnh NB
  - Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
  - VKSND huyện Gia Viễn;
  - Chi cục THADS huyện Gia Viễn;
  - Công an huyện Gia Viễn;
  - Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình;
  - Bị cáo; người tham gia tố tụng;
  - Lưu hồ sơ; văn phòng;
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lã Hoàng Giáp**